

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm: 1982; ĐKTT: số 20A6 khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Địa chỉ tạm trú: số 176/1 ấp An Bình, xã N, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L : Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1982; Địa chỉ: số 96/6 Lê Lợi, phường 4, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn H, sinh năm: 1971 và bà Trịnh Thị Nh, sinh năm: 1957; Cùng địa chỉ: số 197/2 ấp An Điền, xã A Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm: 1977; Địa chỉ: số 176/1 ấp An Bình, xã N, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Bình: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1982; Địa chỉ: số 96/6 Lê Lợi, phường 4, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trịnh Thị Nh và ông Lê Văn H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Mỹ L số tiền còn nợ là 21.190.000 đồng (Hai mươi một triệu một trăm chín mươi ngàn đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều

357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phan Thị Mỹ L tự nguyện chịu 265.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003279 ngày 30/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Số tiền còn lại 478.000 đồng Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả cho bà Linh.

+ Bà Trịnh Thị Nh và ông Lê Văn H tự nguyện liên đới chịu 265.000 đồng. Do bà Nhộng là người cao tuổi nên được miễn án phí. Ông Lê Văn H tự nguyện chịu 132.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Hồng Vân